

BIỂU MẪU 2A. THÔNG TIN VỀ NHÂN LỰC CỦA TRẠM Y TẾ

TT	Tên TYT xã/phường/ đặc khu	Thông tin chung của xã												
		Xã được sáp nhập từ bao nhiều xã (từ sau 1/7/2025)	Số điểm trạm/ điểm y tế hiện có (ngoài trạm chính)	Phân vùng xã 1,2,3 (QĐ1300/QĐ- BYT) 1. Xã vùng 1 2. Xã vùng 2 3. Xã vùng 3	Xã khu vực I,II,III (NĐ272/ 2025/NĐ-CP) 1.Khu vực I 2. Khu vực II 3. Khu vực III 4. Không thuộc các khu vực trên	Diện tích xã (km2)	Dân số xã (người)	Chức năng của TYT theo TT 43/2025/TT- BYT* 1. Thực hiện đầy đủ các chức năng 2. Thực hiện các chức năng trừ <u>khám chữa bệnh</u> 3. Khác (ghi rõ...)	Tổng nhân lực tại TYT					
										BS đa khoa			BS YHCT	
										TS/CKII	ThS/CKI	ĐH	TS/CK II	ThS/CKI
1	Trạm Y tế xã Khánh Cường	2	1	2	2	103,98	28,964	1	14	0	0	2	0	0

Nhân lực																		
Số bác sĩ tại TYT																		
BS YHDP			BS răng hàm mặt				Y sĩ (YSDK, YSSN, YS YHCT)	Điều dưỡng				Hộ sinh				Được		
ĐH	TS/CK II	ThS/CKI	ĐH	TS/CK II	ThS/CKI	ĐH	TS/CK II	ThS/CKI	ĐH	CĐ/TC	TS/CK II	ThS/CKI	ĐH	CĐ/TC	TS/CK II	ThS/CKI	ĐH	
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	1	2	0	0	0

[illegible]

	Đề án vị trí việc làm của TYT 1. Đã xây dựng và được phê duyệt 2. Đã xây dựng nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt 3. Chưa có đề án VTVL	Nếu đã được phê duyệt tổng số lượng người làm việc là bao nhiêu (ghi số lượng)
Khác (Ghi rõ) Kế toán Đại học		
1	3	

BIỂU MẪU 2B. XIN Ý KIẾN VỀ NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ CẦN THIẾT TẠI TRẠM

TT	Tên TYT xã/phường/ đặc khu	Bác sĩ		Bác sĩ y học dự phòng		Y sĩ	Kỹ thuật y			Dược sĩ			Y tế công cộng		
		Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết
1	Trạm Y tế xã Khánh Cường	1	1	1	1	1	2	1	1	2	1	1	2	1	1

Hộ sinh			Điều dưỡng			Dinh dưỡng			Dân số viên		Công tác xã hội			Khác (ghi rõ)	
Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng II 1. Cần thiết 2. Không cần thiết	Hạng III 1. Cần thiết 2. Không cần thiết
2	1	2	2	1	1	2	1	1	1	1	2	1	1		

5)
Hạng IV 1. Cần thiết 2. Không cần thiết

BIỂU MẪU 2C. NHU CẦU ĐÀO TẠO LIÊN TỤC ĐÁP ỨNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

TT	Tên TYT xã/phường/ đặc khu						
		1	2	3	4	5	6
		Quản trị hành chính, quản lý y tế 1. Cần thiết 2. Không cần	Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình 1. Cần thiết 2. Không cần	Xử trí cấp cứu tại Trạm 1. Cần thiết 2. Không cần	Chuyển đổi số, các phần mềm quản lý tại Trạm 1. Cần thiết 2. Không cần	Nghịệp vụ công tác xã hội 1. Cần thiết 2. Không cần	Công tác thanh toán bảo hiểm tại Trạm 1. Cần thiết 2. Không cần
1	Trạm Y tế xã Khánh Cường	1	1	1	1	1	1

TẠI TRẠM Y TẾ XÃ

Nội dung cần đào							
7	8	9	10	11	12	13	14
Công tác mua sắm, đầu thầu vật tư trang thiết bị y tế 1. Cần thiết 2. Không cần	Công tác khám chữa bệnh từ xa 1. Cần thiết 2. Không cần	Quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng 1. Cần thiết 2. Không cần	Công tác phòng chống dịch bệnh, giám sát dịch tễ tại cộng đồng 1. Cần thiết 2. Không cần	Truyền thông giáo dục sức khỏe, kỹ năng làm việc với cộng đồng 1. Cần thiết 2. Không cần	Quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, thống kê báo cáo y tế 1. Cần thiết 2. Không cần	An toàn thực phẩm, dinh dưỡng và sức khỏe môi trường 1. Cần thiết 2. Không cần	Chăm sóc sức khỏe sinh sản 1. Cần thiết 2. Không cần
1	1	1	1	1	1	1	1

tạo							
15	16	17	18	19	20	21	22
Kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh tại tuyến xã 1. Cần thiết 2. Không cần	Kỹ năng tư vấn, quản lý sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng 1. Cần thiết 2. Không cần	Tư vấn và chăm sóc sức khỏe vị thành niên, thanh niên 1. Cần thiết 2. Không cần	Quản lý tiêm chủng mở rộng, an toàn tiêm chủng, dây chuyền lạnh 1. Cần thiết 2. Không cần	Hướng dẫn thực hiện 15 gói dịch vụ y tế cơ bản (Thông tư 30/2024/TT-BYT) 1. Cần thiết 2. Không cần	Quản lý thuốc, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý tại Trạm Y tế 1. Cần thiết 2. Không cần	Quản lý trang thiết bị y tế, bảo quản và sử dụng an toàn 1. Cần thiết 2. Không cần	Công tác lập kế hoạch, báo cáo, thống kê, tổng hợp số liệu y tế 1. Cần thiết 2. Không cần
1	1	1	1	1	1	1	1

23	24	25	26	27
Kỹ năng làm việc liên ngành, phối hợp cộng đồng trong công tác y tế cơ sở <i>1. Cần thiết</i> <i>2. Không cần</i>	Công tác chăm sóc sức khỏe học đường và y tế trường học <i>1. Cần thiết</i> <i>2. Không cần</i>	Công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, sơ cấp cứu cộng đồng <i>1. Cần thiết</i> <i>2. Không cần</i>	Công tác dân số và phát triển trong tình hình mới <i>1. Cần thiết</i> <i>2. Không cần</i>	Khác (ghi rõ)
1	1	1	1	